

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO NĂM 2014

I. Thông tin chung

I.1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Hacisco
- Tên tiếng anh : Hacisco Joint Stock Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0101116096
- Vốn điều lệ : 80.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ : 51 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội
- Số điện thoại : 04.38585684
- Số fax : 04.30585563
- Website : www.has.vn
- Mã cổ phiếu : HAS
- Lôgô:



I.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Hacisco tiền thân là một đội xây dựng của Bưu điện Hà Nội với tên gọi là Đội công trình, được giao nhiệm vụ lắp đặt cáp viễn thông, sửa chữa và vận hành máy móc thông tin trực thuộc Bưu điện Hà Nội.

Năm 1979, Đội công trình được đổi tên thành Công ty Xây dựng Bưu điện Hà Nội và được tổ chức thành 3 đội chuyên trách bao gồm đội cáp, đội dây máy và đội xây dựng. Sau khi được đổi tên, Công ty bắt đầu thực hiện thêm chức năng xây dựng và từng bước phát triển chuyên môn trong lĩnh vực xây lắp Bưu chính viễn thông.

Ngày 18/12/1996, Công ty Xây lắp Bưu điện Hà Nội được chính thức thành lập theo Quyết định số 4351/QĐ-TCCB của Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam thay thế cho Công ty Xây dựng Bưu điện Hà Nội. Bắt đầu từ thời điểm này, Công ty trở thành một trong 15 thành viên chính thức của Bưu Điện Hà Nội, hạch toán kinh tế phụ thuộc. Đây là một bước ngoặt quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty, phù hợp với sự phát triển của ngành Bưu chính viễn thông Việt Nam và tạo điều kiện cho Công ty tham gia đấu thầu các công trình xây lắp bưu chính viễn thông lớn.

Năm 2000, Công ty Xây lắp Bưu điện Hà Nội đã được cổ phần hóa và chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà Nội (Hacisco) kể từ ngày 01/07/2000 theo Quyết định số 950/QĐ-TCBĐ ngày 13/10/2000 của Tổng cục Bưu điện.

Hacisco là Công ty đầu tiên thuộc khối xây lắp của Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt

Nam được cổ phần hóa. Ngày 28/11/2002, Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp giấy phép phát hành chứng khoán ra công chúng (Giấy phép số 23/GPPH) cho Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà Nội (Hacisco) với mã giao dịch HAS. Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam hiện là đại diện vốn tại Hacisco với 27,63% cổ phần.

Là một trong những đơn vị thi công xây lắp có quy mô hoạt động lớn trong ngành bưu chính viễn thông, Hacisco đã giành được tín nhiệm của các đơn vị trong và ngoài ngành, đặt biệt là từ sau khi chuyển đổi sở hữu. Từ phạm vi hoạt động và phạm vi khách hàng chủ yếu tại khu vực Hà Nội, Hacisco đã vươn ra cung cấp dịch vụ cho các đơn vị tại các tỉnh, thành phố của cả nước. Nhiều công trình được các Chủ đầu tư đánh giá rất cao nhờ vào chất lượng, thời gian thi công và phương thức phục vụ khách hàng.

Ngày 10/5/2011, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010, Công ty đã thông qua Nghị quyết ĐHCĐ để chính thức đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Hacisco. Ngày 01/09/2011 Chủ tịch HĐQT Công ty đã ký Quyết định số 209/QĐ-HAS đổi tên Công ty Cổ phần xây lắp Bưu điện Hà Nội thành Công ty Cổ phần HACISCO. Việc đổi tên này giúp Công ty không bị bó hẹp ngành nghề chính là xây lắp bưu chính viễn thông nhưng vẫn giữ được truyền thống và những giá trị lịch sử của Công ty.

Hiện nay HACISCO đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008, điều này thể hiện tính chuyên nghiệp ngày càng tăng của Công ty cổ phần HACISCO.

I.3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- Mô hình quản trị: Công ty Cổ phần HACISCO được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần.

Sau Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị là cơ quan cao nhất của Công ty, Tiếp theo là Ban Tổng Giám đốc. Ban kiểm soát có chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị. Ban Tổng giám đốc trực tiếp điều hành hoạt động của Công ty bao gồm Các phòng, ban chức năng, Các Xí nghiệp, Chủ nhiệm công trình.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

- + Ban Giám đốc điều hành
- + Phòng Tổ chức Hành chính
- + Phòng Kế hoạch kỹ thuật
- + Phòng Tài chính Kế toán
- + Xí nghiệp Xây lắp bưu chính viễn thông Phía Nam
- + Xí nghiệp xây lắp bưu chính Viễn thông số 1
- + Xí nghiệp xây lắp bưu chính Viễn thông số 2
- + Xí nghiệp số 1
- + Xí nghiệp số 2
- + Xí nghiệp Xây lắp Bưu chính viễn thông số 4
- + Xí nghiệp Xây lắp Bưu chính viễn thông số 5
- + Xí nghiệp số 6 (hạch toán phụ thuộc)
- + Xí nghiệp Thiết kế
- + Xí nghiệp số 8
- + Các Chủ nhiệm công trình

I.4. Định hướng phát triển

- Xây dựng và phát triển Công ty thành một trong những đơn vị chủ lực trong ngành xây lắp Bưu chính Viễn thông.

- Tiếp tục bám sát, phát huy ưu thế trong ngành nghề truyền thống là các công trình xây lắp viễn thông để tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Tuy nhiên hiệu quả của mảng công việc xây lắp trong ngành hiện nay không cao do định mức giảm nhiều. Do vậy trong năm 2015, Ban lãnh đạo công ty sẽ tích cực trong việc xây lắp ngoài ngành để có nguồn công việc ổn định cho các đơn vị.

- Định hướng phát triển ngành nghề kinh doanh mới có tiềm năng như xây lắp ngoài ngành:

+ Tổng công ty Mạng lưới Viettel: dự kiến doanh thu chuyển tiếp sang năm 2015 của dự án kéo cáp quang và hàn nối 9 tỉnh của Viettel Net khoảng 2,5 tỷ đồng. Ngoài ra, dự kiến năm 2015 ký hợp đồng triển khai dự án khoảng 5 tỷ đồng.

+ Tổng công ty Điện lực Hà Nội: năm 2014, Công ty đã triển khai khoảng 15/29 quận huyện với giá trị đã thực hiện khoảng xấp xỉ 10 tỷ đồng.

+ Tổng công ty Điện lực Miền Nam: năm 2015, Công ty đã triển khai các dự án với Công ty điện lực Gò Vấp với tổng giá trị hợp đồng khoảng 15 tỷ đồng và dự án Điện lực Phú Thọ khoảng 11 tỷ đồng. Đây là mảng công việc khá tiềm năng mà công ty sẽ trú trọng và phát triển trong những năm tới.

+ Công ty đang tiếp tục bám sát các dự án liên quan đến Sở NNNT, Sở Giao thông Vận tải, Sở xây dựng.

+ Tiếp tục bám sát, tiếp cận sâu hơn các dự án liên quan đến UBND TP Hà Nội, Sở Giáo dục đào tạo TP Hà Nội, huyện Thạch Thất, huyện Đan Phượng. Trong năm 2014, Công ty đã triển khai dự án chống xuống cấp các trường mầm non trên địa bàn quận Hà Đông. Bên cạnh đó, tiếp tục bám sát 02 dự án xây dựng trường THCS Đan Phượng và trường THCS Phùng Khắc Khoan. Ban lãnh đạo đã giao Phòng kế hoạch bám sát và trực tiếp chỉ đạo các thủ tục liên quan. Hiện tại, trường THCS Đan Phượng đang hoàn thiện thủ tục trình phê duyệt dự án đầu tư để Sở Kế hoạch đầu tư phê duyệt dự án và thiết kế cơ sở. Dự kiến trong năm 2015 sẽ hoàn thiện phê duyệt dự án và xin cấp vốn để triển khai trong năm 2016, do đó Công ty đang tích cực phối hợp cùng đơn vị tư vấn thiết kế để theo kịp tiến độ dự án.

- Triển khai thương mại trong và ngoài ngành

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Trong các năm qua Công ty đã thường xuyên tổ chức, tham gia thực hiện công tác an sinh xã hội. Trực tiếp tham gia công tác “ hỗ trợ đồng bào Miền Trung lũ lụt”, thăm hỏi gia đình “ Thương binh liệt sỹ”. Khen thưởng các cháu có thành tích cao trong học tập... Đây là những công tác xã hội được Ban lãnh đạo Công ty quan tâm.

I.5. Các rủi ro

Hiện nay kế hoạch đầu tư của tập đoàn Bưu chính Viễn thông bị thu hẹp, thị trường không có nhiều do các tỉnh thành không có công trình mới. Bên cạnh đó, số lượng doanh nghiệp xây lắp cùng ngành nghề kinh doanh nhiều nên sự cạnh tranh rất khốc liệt. Công ty gặp khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm. Trước khó khăn trên, Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực tìm mọi biện pháp tháo gỡ, vượt qua khủng hoảng để vực Công ty đi lên. Hiện nay ngành nghề truyền thống là xây lắp các công trình Bưu chính Viễn thông, Công ty cũng đang hướng mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh sang một số các lĩnh vực khác như xây dựng dân dụng, giao thông, thủy lợi,...

II. Tình hình hoạt động trong năm

II.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	Tỷ lệ TH 2014/ KH 2014	Tỷ lệ TH 2014/ TH 2013
1	Doanh thu	83.01	100	167.63	101%	201.94%
2	LN trước thuế TNDN	2.883		5.690		197.36%

3	Lợi nhuận sau thuế	1.917	3.5	4.547	129.9%	237.19%
4	Lãi cổ tức		3-5%			

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Tổng doanh thu năm 2014 đạt 167.634 tỷ đồng, bằng 167.634% so với kế hoạch năm, vượt 201.9% so với năm 2013. Lợi nhuận sau thuế đạt 4.547 tỷ đồng, trong đó:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 167.634 tỷ đồng, chi phí 155.765 tỷ đồng, lợi nhuận: 11.869 tỷ đồng; trong đó

+ Doanh thu hợp đồng xây lắp: 45.437 tỷ đồng, chiếm 27.1% tổng doanh thu. Giá vốn của hợp đồng xây dựng: 43.083 tỷ đồng. Lợi nhuận đạt: 2.142 tỷ đồng.

+ Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm: 116.54 tỷ đồng, chiếm 69.52% Tổng doanh thu. Giá vốn của hàng hóa: 109.166 tỷ đồng. Lợi nhuận đạt 7.373 triệu đồng.

+ Doanh thu cung cấp dịch vụ (tư vấn thiết kế, cho thuê văn phòng, đất và dịch vụ đi kèm): 5.656 tỷ đồng, chiếm 3.37% Tổng doanh thu. Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp: 3.514 tỷ đồng. Lợi nhuận đạt 2.142 tỷ đồng.

- Doanh thu hoạt động tài chính: 3.198 tỷ đồng, trong đó:

+ Lãi tiền gửi, tiền cho vay: 2.002 tỷ đồng.

+ Lãi do bán chứng khoán: 0.021 tỷ đồng

+ Cổ tức, lợi nhuận được chia: 1.174 tỷ đồng

- Chi phí hoạt động tài chính: -0.039 tỷ đồng. Lợi nhuận hoạt động tài chính đạt: 3.238 tỷ đồng.

b) Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Doanh thu năm 2014 vượt mức kế hoạch đề ra. Xét trong tỷ trọng doanh thu và lợi nhuận có thể thấy sự chênh lệch giữa các ngành nghề của Công ty. Chiếm tỷ trọng lớn nhất là lĩnh vực kinh doanh thương mại thiết bị viễn thông, đạt 69.52% Tổng doanh thu

Lĩnh vực xây lắp do có nhiều khó khăn ảnh hưởng dẫn đến chỉ đạt 27.1% Tổng doanh thu. Một số nguyên nhân khách quan ảnh hưởng đến sự giảm sút doanh thu hoạt động xây lắp:

+ Định mức xây lắp BCVT của VNPT giảm mạnh

+ Số lượng các dự án của VNPT giảm nhiều do Tập đoàn VNPT cắt giảm đầu tư xây dựng cơ bản

+ Đề có cơ hội thi công công trình khi tham gia đấu thầu các dự án có giá trị lớn, Công ty phải tính toán và giảm giá đấu thầu cũng một phần ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận xây lắp.

+ Các công trình cũ đưa doanh thu thời điểm trước, đến khi Chủ đầu tư phê duyệt Quyết toán bị cắt giảm doanh thu và lợi nhuận.

Lĩnh vực cung cấp dịch vụ (cho thuê văn phòng, nhà xưởng ...) vẫn giữ mức ổn định như các năm trước, đạt 3.37% Tổng doanh thu

Hoạt động đầu tư tài chính năm 2014 của Công ty mang lại hiệu quả tốt. Ngoài lợi nhuận từ tiền gửi tiết kiệm, bán cổ phiếu, việc đầu tư vốn góp vào các công ty hoạt động có hiệu quả mang lại nguồn lợi nhuận được chia lớn (Đặc biệt là từ Công ty Cổ phần chuyên phát nhanh Bưu điện).

II.2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu (cổ phần)	Số lượng cổ phần đại diện vốn (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu
----	-----------	---------	------------------------------	---	--------------

1	Đình Tiến Vịnh	Tổng Giám đốc-Phó Chủ tịch HĐQT	34.036	600.000	8,13%
2	Phạm Đức Hạnh	Phó Tổng Giám đốc-Ủy viên HĐQT	36.586		0,46%
3	Đỗ Văn Tiến	Phó Tổng Giám đốc	10.900		0,14%
4	Trần Thị Thu Nhạn	Kế toán trưởng	600		0,01%

(1) Đình Tiến Vịnh - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc:

Họ tên : Đình Tiến Vịnh
 Chức vụ hiện tại : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Hacıscó
 Giới tính : Nam
 Ngày, tháng, năm sinh : 09/9/1975
 Nơi sinh : huyện Phú Xuyên, Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 CMTND/ Hộ chiếu số : 111403936 do Công an Hà Nội cấp ngày 07/4/2010
 Quê quán : xã Văn Hoàng, huyện Phú Xuyên, Hà Nội
 Địa chỉ thường trú : Số 86 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, Hà Nội
 Trình độ văn hoá : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế, Kỹ sư Kinh tế, Kỹ sư Điện tử Viễn thông, Cử nhân Tin học.
 Trình độ chính trị : Cao cấp lý luận chính trị
Quá trình công tác:
 - Từ 9/1997 - 11/2002 : Kỹ sư - Công ty Xây lắp Bưu điện Hà Nội
 - Từ 12/2002 - 7/2003 : Chủ nhiệm công trình Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
 - Từ 8/2003 - 9/2006 : Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp BCVT số 2 – Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
 - Từ 10/2006 - 4/2010 : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
 - Từ 4/2007 - 4/2010 : Ủy viên Hội đồng Quản trị - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
 - Từ 5/2010 - 4/2011 : Ủy viên Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
 - Từ 5/2011 đến nay : Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc Công ty CP Xây lắp Bưu điện HN (nay là Công ty Cổ phần Hacıscó)
 Số cổ phần nắm giữ:
 + Cá nhân : 34.036.
 + Đại diện vốn nhà nước : 600.000CP.

(2) Phạm Đức Hạnh - Ủy Viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc:

Họ và tên : Phạm Đức Hạnh
Chức vụ hiện nay : Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc
Giới tính : Nam
Sinh ngày : 22/11/1966
Nơi sinh : xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
CMTND : 011426633 do CA Hà Nội cấp ngày 16/12/1997
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Điện tử Viễn thông.
Trình độ chính trị : Cao cấp chính trị

Quá trình công tác:

- Từ 7/1987 - 11/1991 : Công nhân Công ty Xây dựng Bưu điện HN
- Từ 12/1991- 12/1996 : Đội phó Đội 3 Công ty Xây dựng Bưu điện HN
- Từ 01/1997- 5/1997 : Đội phó Đội 3 Công ty Xây lắp Bưu điện HN
- Từ 6/1997 - 2/2000 : Trưởng phòng Kỹ Thuật Công ty Xây lắp Bưu điện HN
- Từ 3/2000 - 12/2000 : Phó Giám đốc Công ty Xây lắp Bưu điện HN
- Từ 01/2001 - 02/2006 : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xây lắp Bưu điện HN
- Từ 3/2006 đến nay : Ủy viên Hội đồng Quản trị - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần HACISCO
Số cổ phần nắm giữ : 36.586 CP

(3) Phó Tổng Giám đốc Đỗ Văn Tiến:

Họ và tên : Đỗ Văn Tiến
Chức vụ hiện tại : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Hacisco
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 27/2/1972
Nơi sinh : phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Quốc tịch : Việt nam
Dân tộc : Kinh
CMTND : 011916780 do CA Hà Nội cấp ngày 25/6/1999
Quê quán : xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, Hà Nội
Địa chỉ thường trú : xóm Thấp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Trình độ văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tin học
Trình độ chính trị : Cao cấp chính trị

Quá trình công tác:

- Từ 01/1999 - 8/2000 : Cử nhân - Công ty Xây lắp Bưu Hà Nội (nay là Công ty Cổ phần Hacisco)
- Từ 9/2003 - 5/2005 : Phó Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp BCVT số 2 Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
- Từ 6/2005 - 01/2009 : Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp BCVT số 4 – Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
- Từ 02/2009 đến nay : Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Hacisco
- Số cổ phần nắm giữ : 10.900 CP

(4) Trần Thị Thu Nhận - Kế toán trưởng:

- Họ và tên : Trần Thị Thu Nhận
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 08/03/1973
- Nơi sinh : Thái Nguyên
- Quốc tịch : Việt nam
- Dân tộc : Kinh
- CMTND : 013568152 do CA Hà Nội cấp ngày 16/6/2012
- Quê quán : xã An Vỹ, huyện Châu Giang, Hải Dương
- Địa chỉ thường trú : Số 77, tổ 26B, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Trình độ chính trị : Sơ cấp

Quá trình công tác:

- Từ 9/1997 - 3/2003 : Chuyên viên Bưu điện Tỉnh Bắc Kạn
- Từ 4/2003 - 7/2011 : Chuyên viên Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội (nay là Công ty Cổ phần Hacisco)
- Từ 8/2011 đến nay : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Hacisco
- Số cổ phần nắm giữ : 600 CP

- **Những thay đổi trong Ban điều hành:** không

- **Số lượng Cán bộ công nhân viên và tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**

+ Số lượng CBCNV: 89 người

+ Tóm tắt chính sách:

- . CBCNV được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo thang bảng lương của Nhà nước.
- . CBCNV được Công ty mua bảo hiểm thân thể hàng năm;
- . Có quy chế về chi tiêu hiếu, hỷ, ốm đau, sinh đẻ, trợ cấp khó khăn cho CBCNV;
- . Có thỏa ước lao động tập thể được ký kết giữa toàn thể CBCNV trong Công ty và Ban lãnh đạo Công ty.
- . Có quy chế dân chủ.

II.3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn trong năm: không có
- Các công ty con, công ty liên kết: không có

II.4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính:

TT	Chỉ tiêu đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng	Năm 2013	Năm 2014	Tỷ lệ % 2014/2013
1	Tổng giá trị tài sản	192.600.767.902	252.075.257.841	130.88%
2	Doanh thu thuần	83.010.027.981	167.634.752.339	201.9%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.765.685.347	5.744.078.042	152.54%
4	Lợi nhuận khác	-882.680.648	-53.429.544	6.5%
5	Lợi nhuận trước thuế	2.883.004.699	5.690.648.498	197.39%
6	Lợi nhuận sau thuế	1.917.146.580	4.547.189.266	237.19%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

Các chỉ tiêu khác:

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	1.99	1.61	
	+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ - Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn)	1.93	1.57	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.43	0.56	
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.74	1.202	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân)	14.26	24.55	
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.43	0.62	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.023	0.027	
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.017	0.040	
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.0099	0.018	
	+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.045	0.034	

c) Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Cổ phần: Tổng số cổ phần: 8 triệu; trong đó :

- + Cổ phần chuyển nhượng tự do : 5.790.000 CP
- + Cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 2.210.000 CP (Tập đoàn BCVT VN)

- Cơ cấu cổ đông:

- + Theo tỷ lệ sở hữu :
 - * Cổ đông lớn (sở hữu >400.000CP) : 02 cổ đông
 - * Cổ đông nhỏ (sở hữu <400.000CP) : 1.865 cổ đông
- + Theo cổ đông tổ chức, cá nhân:
 - * Cổ đông tổ chức : 56 cổ đông
 - * Cổ đông cá nhân : 1.811 cổ đông
- + Theo cổ đông trong nước, nước ngoài :
 - * Cổ đông trong nước : 1.712 cổ đông
 - * Cổ đông nước ngoài : 155 cổ đông
- + Theo cổ đông nhà nước, cổ đông khác :
 - * Cổ đông nhà nước : 01 cổ đông
 - * Cổ đông khác : 1.865 cổ đông
- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có
- Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có
- Các chứng khoán khác: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

III.1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Doanh thu năm 2014 vượt mức kế hoạch đề ra. Xét trong tỷ trọng doanh thu và lợi nhuận có thể thấy sự chênh lệch giữa các ngành nghề của Công ty. Chiếm tỷ trọng lớn nhất là lĩnh vực kinh doanh thương mại thiết bị viễn thông, đạt 69.52% Tổng doanh thu

Lĩnh vực xây lắp do có nhiều khó khăn ảnh hưởng dẫn đến chỉ đạt 27.1% Tổng doanh thu. Một số nguyên nhân khách quan ảnh hưởng đến sự giảm sút doanh thu hoạt động xây lắp:

- + Định mức xây lắp BCVT của VNPT giảm mạnh
- + Số lượng các dự án của VNPT giảm nhiều do Tập đoàn VNPT cắt giảm đầu tư xây dựng cơ bản
- + Đề có cơ hội thi công công trình khi tham gia đấu thầu các dự án có giá trị lớn, Công ty phải tính toán và giảm giá đấu thầu cũng một phần ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận xây lắp.
- + Các công trình cũ đưa doanh thu thời điểm trước, đến khi Chủ đầu tư phê duyệt Quyết toán bị cắt giảm doanh thu và lợi nhuận.

Lĩnh vực cung cấp dịch vụ (cho thuê văn phòng, nhà xưởng ...) vẫn giữ mức ổn định như các năm trước, đạt 3.37% Tổng doanh thu

Hoạt động đầu tư tài chính năm 2014 của Công ty mang lại hiệu quả tốt. Ngoài lợi nhuận từ tiền gửi tiết kiệm, bán cổ phiếu, việc đầu tư vốn góp vào các công ty hoạt động có hiệu quả mang lại nguồn lợi nhuận được chia lớn (Đặc biệt là từ Công ty Cổ phần chuyển phát nhanh Bưu điện).

Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	Tỷ lệ TH 2014/KH 2014	Tỷ lệ TH 2014 /TH 2013
1	Doanh thu	83.01	100	167.6	167.6%	201.9%
2	Lợi nhuận sau thuế	1.917	3.5	4.547	100%	237.19%
3	Lãi cổ tức					

Ban điều hành Công ty định hướng cụ thể như sau:

- Công tác phát triển thị trường:

Tiếp tục bám sát, phát huy ưu thế trong ngành nghề truyền thống là các công trình xây lắp viễn thông để tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Tuy nhiên hiệu quả của mảng công việc xây lắp trong ngành hiện nay không cao do định mức giảm nhiều. Do vậy trong năm 2015, Ban lãnh đạo Công ty sẽ tích cực trong việc xây lắp ngoài ngành để có nguồn công việc ổn định cho các đơn vị.

Định hướng phát triển ngành nghề kinh doanh mới có tiềm năng như xây lắp ngoài ngành:

+ Tổng Công ty Mạng lưới Viettel: dự kiến doanh thu chuyển tiếp sang năm 2015 của dự án kéo cáp và hàn nối 9 tỉnh của Viettel Net khoảng 2,5 tỷ đồng. Ngoài ra, dự kiến năm 2015 ký hợp đồng triển khai dự án khoảng 5 tỷ.

+ Tổng Công ty điện lực Hà Nội: năm 2014 Công ty đã triển khai khoảng 15/29 Quận huyện với giá trị đã thực hiện khoảng xấp xỉ 10 tỷ đồng.

+ Tổng Công ty điện lực Miền Nam: năm 2014 Công ty đã triển khai các dự án với Công ty điện lực Gò Vấp với tổng giá trị hợp đồng khoảng 15 tỷ đồng và các dự án Điện lực Phú Thọ khoảng 11 tỷ đồng. Đây là mảng công việc khá tiềm năng mà công ty sẽ trú trọng và phát triển trong những năm tới.

+ Công ty đang tiếp tục bám sát các dự án liên quan đến Sở NNNT, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng.

+ Tiếp tục bám sát và tiếp cận sâu hơn các dự án liên quan đến UBND TP Hà Nội. Trong năm 2014 Công ty đã triển khai dự án chống xuống cấp các trường mầm non trên địa bàn quận Hà Đông. Bên cạnh đó, tiếp tục bám sát 2 dự án xây dựng trường THCS Đan Phượng và trường THCS Phùng Khắc Khoan. Ban lãnh đạo đã giao Phòng Kế hoạch bám sát và trực tiếp chỉ đạo các thủ tục liên quan. Hiện tại, trường THCS Đan Phượng đang hoàn thiện thủ tục trình phê duyệt dự án đầu tư để Sở Kế hoạch đầu tư phê duyệt dự án và thiết kế cơ sở. Dự kiến trong năm 2015 sẽ hoàn thiện phê duyệt dự án và xin cấp vốn để triển khai trong năm 2016, do đó Công ty đang tích cực phối hợp cùng đơn vị tư vấn thiết kế để theo kịp tiến độ dự án. Dự án xây dựng trường THCS Phùng Khắc Khoan hiện đang chờ Sở Quy hoạch kiến trúc phê duyệt quy hoạch xây dựng, tiến độ dự kiến sẽ chậm hơn.

- Công tác quản lý:

+ Phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng giám đốc, gắn quyền hạn và trách nhiệm của từng thành viên Ban Tổng Giám đốc. Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc ngoài việc phân công nhiệm vụ cụ thể có trách nhiệm tìm kiếm công việc cho các đơn vị trong Công ty.

+ Tăng cường công tác quản trị nhất là quản trị tài chính để đảm bảo không bị mất vốn và tăng cường công tác quản lý của phòng ban chức năng đối với các đơn vị sản xuất. Giảm tối đa chi phí quản lý doanh nghiệp để đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

+ Tiếp tục tái cấu trúc, hợp lý hóa bộ máy điều hành và sản xuất của Công ty. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm và hiệu quả làm việc của cán bộ công nhân viên.

+ Đào tạo đội ngũ lao động hiện có để tích lũy kinh nghiệm, đáp ứng và theo kịp các lĩnh vực kinh doanh mới của Công ty.

+ Tăng cường công tác thu hồi công nợ khách hàng. Cố gắng giải quyết dứt điểm các công nợ tồn đọng lâu và khó đòi. Đẩy nhanh tiến độ công tác thu hồi công nợ nội bộ. Hiện nay, cơ quan chức năng đang vào cuộc giúp đỡ Công ty trong việc thu hồi công nợ của một số đối tượng không còn làm việc ở Công ty.

III.2. Tình hình tài chính

TT	Chỉ số tài chính	Năm 2013	Năm 2014
----	------------------	----------	----------

1	Hiệu quả sử dụng TSLĐ (Doanh thu thuần/Tài sản lưu động bình quân) (%)	43.1	76.08
2	Hiệu quả sử dụng TSCĐ (Doanh thu thuần/GTCL Tài sản cố định bình quân) (%)	2,697	5,894
3	Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản(%)	1.96	2.26
4	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản(%)	0.99	1.8
5	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn(%)	42.55	54.6
6	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn(%)	57.45	45.4
7	Nợ phải thu/Tổng doanh thu (%)	131.99	112.41
8	Nợ phải thu/Tổng tài sản (%)	56.88	74.76

III.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã thực hiện tái cấu trúc, hợp lý hóa bộ máy chức năng và khối sản xuất của Công ty. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm và hiệu quả làm việc của cán bộ công nhân viên. Từ ngày 01/8/2014 hai Phó Tổng Giám đốc đã lên công ty giải quyết công việc chung và không còn trực tiếp kiêm nhiệm hai đơn vị sản xuất. Trong năm 2015, Ban Tổng Giám đốc công ty sẽ trực tiếp cũng lãnh đạo các đơn vị đi tiếp thị, phát triển mở rộng thị trường, tìm kiếm nguồn công việc.

- Trong phân công nhiệm vụ, Tổng Giám đốc trực tiếp chỉ đạo các phòng ban chức năng, các Phó Tổng Giám đốc chỉ đạo SXKD của các đơn vị do mình phụ trách và cùng Tổng Giám đốc chỉ đạo các phòng ban chức năng.

- Trong năm 2014, Ban Tổng Giám đốc đã bổ nhiệm phó phòng Tài chính – Kế toán để hỗ trợ công việc cho Kế Toán trưởng trong công tác quản trị tài chính cũng như các hoạt động chuyên môn khác của Công ty. Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ chi phí sản xuất và chi phí quản lý doanh nghiệp, đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Tiếp tục tái cấu trúc, hợp lý hóa bộ máy điều hành và sản xuất của Công ty. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm và hiệu quả làm việc của cán bộ công nhân viên.

- Đào tạo đội ngũ lao động hiện có để tích lũy kinh nghiệm, đáp ứng và theo kịp các lĩnh vực kinh doanh mới của Công ty.

III.4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Các đơn vị chủ động tiếp cận, phát triển thị trường khi cần có thể xin ý kiến hỗ trợ của Ban lãnh đạo Công ty. Thị trường viễn thông Hà Nội và TP Hồ Chí Minh hiện tại đã tiếp cận tương đối tốt nhưng các tỉnh còn chưa phát triển nhiều do nguồn công việc còn khó khăn.

- Năm 2014, lĩnh vực thương mại hoạt động khá hiệu quả với kết quả tăng trưởng rất khả quan. Tuy nhiên, sang năm 2015 sẽ gặp khó khăn về dự án thương mại với VNPT do hiện tại đã có đơn vị khác cũng tham gia cung cấp thiết bị viễn thông với ưu thế sản xuất trong nước. Năm 2015, mảng thương mại viễn thông có thể không đạt được sự phát triển như năm 2014, nên Ban lãnh đạo Công ty cũng chủ trương tiếp cận với các dự án thương mại ngoài ngành.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Công ty

IV.1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Mặc dù năm 2014 có rất nhiều khó khăn và thách thức trong nền kinh tế nói chung và trong lĩnh vực hoạt động truyền thống của HACISCO nói riêng Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty đã cùng với CBCNV trong Công ty quyết tâm triển khai phần đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông ngày 23/5/2014:

- Chỉ tiêu doanh thu: 100.000.000.000 đồng
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế : 3.500.000.000 đồng

- Chỉ tiêu cốt tủy:

3-5% (dự kiến)

Kết quả đạt được:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện 2014	Tỉ lệ so với NQ
1	Tổng doanh thu	100 tỷ đồng	167.6 tỷ đồng	167.6%
2	Lợi nhuận sau thuế	3.5 tỷ đồng	4.547 tỷ đồng	129.9%
3	Cổ tủy	3-5%		

Kết quả đạt được về doanh thu là 167.6 tỷ đạt 167.6% so với kế hoạch đề ra, lợi nhuận là 4.547 tỷ đạt được 129.9% so với mục tiêu của Đại hội Cổ đông.

IV.2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về Hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- Năm 2014, Ban lãnh đạo Công ty đã quyết tâm cùng cố và giữ vững các thị trường truyền thống là các VNPT tỉnh thành, đặc biệt là các đơn vị lớn của VNPT như: Viễn thông Hà Nội, Viễn thông TP Hồ Chí Minh, Công ty Viễn thông Liên tỉnh (VTN), Công ty thông tin di động Mobiphone, Vinaphone...

- Việc phát triển, triển khai lĩnh vực thương mại thiết bị trong ngành và tiến tới là thương mại ngoài ngành là một hướng đi đúng đắn giúp cho nguồn vốn của Công ty luôn vận động và mang lại hiệu quả trong SXKD. Kết quả đáng khích lệ đó bên cạnh việc đóng góp vào doanh thu, lợi nhuận và sự tăng trưởng của công ty còn thể hiện được sự năng động của một đội ngũ lãnh đạo.

- Ban Tổng Giám đốc đã chủ động tích cực trong việc tìm kiếm thị trường như xây lắp hạ tầng viễn thông cho Công ty mạng lưới Viettel, xây lắp hạ tầng cho các đơn vị điện lực, triển khai hệ thống hạ tầng viễn thông các khu đô thị. Bám sát các dự án nông nghiệp thủy lợi và tu bổ sửa chữa đê điều do Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn làm chủ đầu tư đã tạo thêm nguồn công việc nhằm đảm bảo, duy trì, ổn định bộ máy công ty trong giai đoạn khó khăn.

- Hoạt động đầu tư tài chính năm 2014 của Công ty mạng lại hiệu quả tốt. Ngoài lợi nhuận từ tiền gửi tiết kiệm, việc đầu tư vốn góp vào các Công ty hoạt động có hiệu quả mang lại nguồn lợi nhuận được chia lớn (đặc biệt là từ Công ty CP chuyển phát nhanh Bưu điện)

- Tăng cường rà soát, đối chiếu, xác nhận nợ với các đối tượng nợ cả về công nợ nội bộ cũng như công nợ khách hàng. Tăng cường chất lượng thu hồi vốn tất cả các công trình còn tồn đọng. Đã cố gắng giải quyết các công nợ tồn đọng lâu và khó đòi. Tuy nhiên, công tác thu hồi công nợ vẫn chưa đạt kết quả như mong muốn.

- Bổ sung và đào tạo đội ngũ lao động hiện có để tích lũy kinh nghiệm, đáp ứng và theo kịp các lĩnh vực kinh doanh mới của Công ty.

IV.3. Tóm tắt kết quả hoạt động của HĐQT

- Chủ tịch HĐQT đã triệu tập 06 (sáu) cuộc họp định kỳ với các thành viên trong Hội đồng quản trị, các thành viên trong Ban Kiểm soát và mở rộng đến lãnh đạo một số Phòng chức năng, nghiệp vụ, nghe giải trình của Ban Tổng giám đốc về công tác điều hành SXKD năm 2014 và tình hình quản trị Công ty để đề ra các giải pháp thực hiện, tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của công ty. HĐQT công ty đã tổ chức 06 cuộc họp và ban hành 06 Nghị quyết.

- Qua các cuộc họp Hội đồng quản trị đã quyết định các vấn đề chính sau:

+ Bầu thay thế thành viên HĐQT

+ Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT

+ Các giải pháp để Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2014

- + Đầu tư vốn thành lập Công ty TNHH MTV Hacıscó 8
- + Triển khai phát triển thương mại trong ngành bưu chính viễn thông
- + Giải pháp thu hồi công nợ
- + Kế hoạch tổ chức đại hội cổ đông

- Trong thời gian giữa hai kỳ đại hội cổ đông thường niên năm 2014 và năm 2015, từng thành viên trong hội đồng quản trị đã phát huy vai trò của mình, đóng góp cụ thể bằng ý kiến xây dựng cũng như các ý kiến mang tính phản biện, chất vấn đối với hoạt động của ban Tổng Giám đốc điều hành.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, quyết liệt, tập trung hoạch định chiến lược, đưa ra các quyết định chính xác kịp thời chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của ban điều hành, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông và đối tác cũng như quyền lợi người lao động, đặt nền móng vững chắc cho sự phát triển bền vững của công ty.

- Hội đồng quản trị đã phối hợp tích cực với ban kiểm soát duy trì tính an toàn và hoàn thiện cơ chế hoạt động của Công ty.

- Hoạt động của hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế của công ty, đề ra các chủ trương, kế hoạch ngắn, trung, dài hạn cho Công ty.

IV.4. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị

- Trên cơ sở nhận định những thuận lợi, khó khăn chung của nền kinh tế, cùng với thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để xây dựng chỉ tiêu năm 2015, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	KH năm 2015	Ghi chú
- Doanh thu	150-170 tỷ đồng	
- Lợi nhuận sau thuế	4-4.5 tỷ đồng	

- Để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh các thành viên hội đồng quản trị sẽ tích cực cùng Ban lãnh đạo công ty, các phòng ban chức năng, các đơn vị sản xuất và toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty cần cố gắng, nỗ lực hơn trong việc tìm kiếm công ăn việc làm. Tích cực thu hồi công nợ, giảm tối đa chi phí, tăng cường quản lý tài chính.

- Ban lãnh đạo Công ty cần phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí lãnh đạo chủ chốt, các đồng chí Phó tổng giám đốc đến các Giám đốc xí nghiệp việc phát triển thị trường.

- Tích cực triển khai lĩnh vực thương mại thiết bị trong ngành và tiến tới là thương mại ngoài ngành để tích lũy kinh nghiệm. Nếu đánh giá thấy hiệu quả sẽ định hướng là một trong những ngành kinh doanh mũi nhọn. Phát triển kinh doanh về các giải pháp và sản phẩm công nghệ thông tin, viễn thông. Phát triển mối quan hệ với các đối tác trong ngành, các đơn vị cung cấp lâu năm các sản phẩm cho Viễn thông Hà Nội như :VDT, NDC,... đây là lĩnh vực mới nên công ty xem xét cẩn trọng để có thể vừa tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, vừa bảo toàn vốn.

- Tập trung tiếp cận lĩnh vực công việc xây lắp điện lực do Tổng Công ty điện lực Hà Nội và Tổng Công ty điện lực Miền Nam làm chủ đầu tư. Tiếp cận dự án của UBND quận, huyện các tỉnh thành, đặc biệt là TP Hà Nội.

- Tiếp tục bám sát các dự án nông nghiệp thủy lợi và tu bổ sửa chữa đê điều do Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn làm chủ đầu tư. Ngoài ra, Công ty sẽ tập trung tiếp cận những lĩnh vực công việc liên quan đến cải tạo hè, đường, các dự án chỉnh trang đô thị.

- Phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng giám đốc, gắn quyền hạn và trách nhiệm cụ thể của từng thành viên.

- Tăng cường công tác quản trị nhất là quản trị tài chính để đảm bảo không bị mất vốn và tăng cường công tác quản lý của phòng ban chức năng đối với các đơn vị sản xuất, giảm tối đa chi phí quản lý doanh nghiệp để đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

V. Quản trị công ty

V.1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

* Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:

Ngày 18/03/2014 ông Nguyễn Duy Thắng bắt đầu tham gia là thành viên HĐQT, thay thế ông Nguyễn Quốc Cường xin rút thành viên HĐQT.

Ngày 19/5/2014 ông Trần Tùng Lâm xin rút thành viên HĐQT.

Ngày 23/5/2015 ông Phạm Minh Tuấn bắt đầu tham gia là thành viên HĐQT.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu (cổ phần)	Số lượng cổ phần đại diện vốn (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu
1	Tô Dũng Thái	Chủ tịch HĐQT	0	1.410.000	17.63%
2	Đình Tiến Vịnh	Phó Chủ tịch HĐQT	34.036	600.000	7.92%
3	Phạm Đức Hạnh	Ủy viên HĐQT	36.586	0	0.46%
4	Nguyễn Duy Thắng	Ủy viên HĐQT	0	0	0%
5	Phạm Minh Tuấn	Ủy viên HĐQT	109.557	0	1.37%

Hội đồng quản trị là cơ quan cao nhất của Công ty, có toàn quyền quyết định và thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty, ngoại trừ vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội Đồng cổ đông. Hội đồng quản trị Công ty hiện có 05 người trong đó:

- Thành viên trực tiếp điều hành gồm 02 người:

- + Ông Đình Tiến Vịnh: Phó chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc
- + Phạm Đức Hạnh: Phó chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc.

- Thành viên không trực tiếp điều hành:

- + Ông Tô Dũng Thái: Chủ tịch HĐQT
- + Ông Phạm Minh Tuấn - Ủy viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Duy Thắng - Ủy viên HĐQT.

(1) Tô Dũng Thái: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên : Tô Dũng Thái
Năm sinh : 1967
Giới tính : Nam
Số CMTND : 011951566 do CA Hà Nội cấp ngày 26/01/2010
Hộ khẩu thường trú : T3-21 KĐT Nam Thăng Long, xã Xuân Đình, huyện Từ Liêm, HN
Chỗ ở hiện tại : T3-21 KĐT Nam Thăng Long, xã Xuân Đình, huyện Từ Liêm, HN
Chức vụ hiện nay : Giám đốc Viễn thông Hà Nội
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kỹ thuật thông tin, thạc sỹ Điện tử viễn thông, Mini MBA Quản trị kinh doanh
Trình độ chính trị : cao cấp lý luận chính trị

Quá trình công tác:

Từ 12/1992-02/2000 : Kỹ sư thông tin, Trung tâm chuyển mạch – Truyền dẫn, Công ty Điện thoại Hà Nội, BĐ TP Hà Nội

Từ 02/2000-02/2002 : Phó trung tâm chuyển mạch – truyền dẫn, Công ty Điện thoại HN, BĐ TP Hà Nội

Từ 02/2002-6/2002 : Phó phòng Quản lý kỹ thuật, Công ty Điện thoại HN, Bưu điện TP Hà Nội

Từ 7/2002-02/2003 : Trưởng phòng Quản lý kỹ thuật, Công ty Điện thoại HN, Bưu điện TP Hà Nội

Từ 3/2003-4/2004 : Phó Giám đốc Công ty Điện thoại Hà Nội 2, Bưu điện TP HN

Từ 5/2004-9/2004 : Quyền Giám đốc Trung tâm điều hành thông tin, Bưu điện TP HN

Từ 10/2004-5/2007 : Giám đốc Trung tâm điều hành thông tin, BĐ TP HN

Từ 5/2007-12/2007 : Giám đốc BQLCDA Công trình thông tin, BĐ TP HN

Từ 01/2008-17/12/2012 : Giám đốc BQLCDA Công trình thông tin, Viễn thông HN

Từ 18/12/2012-7/10/2013 : Phó Giám đốc Viễn thông HN

Từ 8/10/2013- nay : Giám đốc Viễn thông HN

Số cổ phần nắm giữ : 1.410.000 cổ phần

Trong đó: + Đại diện sở hữu : 1.410.000 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu : không

(2) Đinh Tiến Vịnh: Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

Tóm tắt lý lịch: như trên (Phần ban điều hành)

(3) Phạm Đức Hạnh: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

Tóm tắt lý lịch: như trên (Phần ban điều hành)

(4) Phạm Minh Tuấn: Ủy viên HĐQT

Họ và tên : Phạm Minh Tuấn

Giới tính : Nam

Chức vụ hiện tại : Giám đốc Công ty CP Đầu tư Phát triển xây dựng Hồng Hà

Ngày sinh : 28/06/1967

Quốc tịch : Việt Nam

Số CMTND : 001067000425 do CA Hà Nội cấp ngày cấp 12/05/2013

Quê quán : Phường Đông Ngạc, Q. Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội

Địa chỉ thường trú : P 807 chung cư 9A ngõ 233 Xuân Thủy- Cầu Giấy - HN

Trình độ văn hóa : 12/12

Quá trình công tác:

Từ 2002-2010 : Giám đốc Xí nghiệp tại Công ty Xây lắp Bưu điện HN

Từ 2010- nay : Giám đốc Công ty CP Đầu tư phát triển Xây dựng Hồng Hà

Số cổ phần nắm giữ : 109.557 cổ phần

(5) Nguyễn Duy Thắng: Ủy viên HĐQT

Họ và tên : Nguyễn Duy Thắng

Giới tính : Nam

Chức vụ hiện tại : Phó Giám đốc Công ty Viễn thông Liên tỉnh
 Ngày sinh : 23/3/1959
 CMTND số : 012795658 do CA Hà Nội cấp ngày 17/5/2005
 Hộ khẩu thường trú : tổ 10B, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, TP HN
 Chỗ ở hiện tại : tổ 10B, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, TP HN
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư hữu tuyến điện, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
 Trình độ chính trị : lý luận chính trị cao cấp
Quá trình công tác
 Từ 10/1985-7/1991 : Kỹ sư viễn thông Trung tâm Viễn thông I
 Từ 7/1991-12/1993 : Chuyên viên phòng nhân sự – LĐTL, TT Viễn thông KV I
 Từ 12/1993-9/1996 : Chuyên viên Phòng kỹ thuật nghiệp vụ, Trung tâm Viễn thông Khu vực I
 Từ 9/1996-11/1996 : Chuyên viên phòng nhân sự – LĐTL, TT Viễn thông KV I
 Từ 11/1996-10/1997 : Phó trưởng phòng Nhân sự – LĐTL, TT Viễn thông KV I
 Từ 10/1997-12/2002 : Trưởng phòng Nhân sự – LĐTL, TT Viễn thông KV I
 Từ 1/2003-12/2005 : Phó Giám đốc, Trung tâm Viễn thông Khu vực I, Công ty Viễn thông Liên tỉnh
 Từ 01/2006-11/2006 : Phó Giám đốc phụ trách, Trung tâm Viễn thông Khu vực I, Công ty Viễn thông Liên tỉnh
 Từ 12/2006-11/2010 : Giám đốc, Trung tâm Viễn thông Khu vực I, Công ty Viễn thông Liên tỉnh
 Từ 12/2010- nay : Phó Giám đốc Công ty Viễn thông Liên tỉnh
 Số cổ phần nắm giữ:
 + Cá nhân : 0 cổ phần

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: năm 2014 Hội đồng quản trị họp tổng số 06 buổi, nội dung và kết quả của các cuộc họp

STT	Ngày	Nội dung
-----	------	----------

1	13/3/2014	<p>Điều 1: Kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2014:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HĐQT giao Ban lãnh đạo công ty xây dựng kế hoạch doanh thu, lợi nhuận 2014 tối thiểu bằng năm 2013. Ban lãnh đạo Công ty báo cáo HĐQT kế hoạch chi tiết tại cuộc họp HĐQT lần tới trước khi tổ chức đại hội đồng cổ đông. <p>Điều 2: Bầu thay thế thành viên HĐQT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi nhận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Nguyễn Quốc Cường, HĐQT sẽ hoàn thiện thủ tục bầu bổ sung thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty tại cuộc họp HĐQT gần nhất. - Căn cứ ý kiến của cổ đông lớn của Công ty là ông Robert về việc đề nghị giới thiệu thành viên HĐQT sở hữu cổ phiếu lớn vào thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013. <p>Điều 3: Giải quyết công nợ bằng hình thức giảm thặng dư vốn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng quản trị nhất trí giao cho Ban lãnh đạo công ty hoàn thiện văn bản gửi báo cáo đề chủ tịch HĐQT xin ý kiến của chủ sở hữu Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Đồng thời giao Ban lãnh đạo Công ty tham khảo ý kiến của Ủy ban chứng khoán nhà nước. <p>Điều 4: Việc Ban lãnh đạo công ty cần đặc biệt quan tâm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác quản trị nhất là quản trị tài chính để đảm bảo không bị mất vốn và tăng cường công tác quản lý của phòng ban chức năng đối với các đơn vị sản xuất. Giảm tối đa chi phí quản lý doanh nghiệp để đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả - Giao Tổng giám đốc cùng ban lãnh đạo Công ty cùng thành viên HĐQT tích cực tìm kiếm công việc để công ty đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014. - Phân công tác công nợ, giao cho ông Phạm Đức Hạnh – Phó Tổng giám đốc phụ trách công nợ nội bộ và ông Đỗ Văn Tiến – Phó Tổng giám đốc phụ trách công nợ khách hàng.
2	18/03/2014	<p>Điều 1: Hội đồng quản trị bổ nhiệm ông Nguyễn Duy Thắng – Phó Giám đốc Công ty Viễn thông liên tỉnh (VTN) làm ủy viên Hội đồng quản trị để bổ sung vị trí còn trống trong HĐQT kể từ ngày 18/03/2014 (Căn cứ khoản 5 điều 24 Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Hacisco). HĐQT sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ nhiệm này.</p> <p>Điều 2: Hội đồng quản trị giao cho ông Tổng Giám đốc công ty có trách nhiệm công bố thông tin về việc thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.</p>

3	19/05/2014	<p>Điều 1: Hội đồng quản trị thống nhất với nội dung chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2013 và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Những nội dung chính chuẩn bị cho Đại hội: <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2013; + Báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014; + Mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014; + Báo cáo của Ban kiểm soát; + Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2013; + Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán 2014; + Tờ trình mức thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014; + Tờ trình thông qua phương án trích lập dự phòng phải thu khó đòi; + Tờ trình bầu bổ sung thay thế thành viên Hội đồng quản trị * Thời gian họp: 8h30 thứ sáu ngày 23/5/2014. * Địa điểm tổ chức: Trung tâm Hội nghị Quốc gia Cổng số 1 – Đại Lộ Thăng Long – Mỹ Trì- Nam Từ Liêm – HN <p>Điều 2: Hội đồng quản trị thông qua việc trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án trích lập dự phòng phải thu khó đòi:</p> <p>HĐQT nhất trí trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án sử dụng thặng dư vốn của công ty để bù trừ dự phòng nợ phải thu khó đòi.</p> <p>Điều 3: HĐQT thống nhất việc trình Đại hội đồng cổ đông về việc bầu lại thành viên HĐQT lâm thời tại đại hội:</p> <p>HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông về việc bầu ông Nguyễn Duy Thắng – Phó Giám đốc Công ty Viễn thông liên tỉnh (VTN) Ủy viên Hội đồng quản trị lâm thời của Công ty.</p> <p>Điều 4: Hội đồng quản trị thông qua việc thành viên HĐQT xin rút và đề cử thành viên mới tham gia HĐQT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HĐQT nhất trí thông qua việc ông Trần Tùng Lâm xin rút thành viên Hội đồng quản trị và đề cử ông Phạm Minh Tuấn cổ đông lớn của công ty tham gia thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011-2016.
---	------------	---

4	03/06/2014	<p>Điều 1: Hội đồng quản trị thống nhất với nội dung phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT như sau:</p> <p>- Ông Tô Dũng Thái – Chủ tịch HĐQT:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chỉ đạo chung các hoạt động của HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT theo quy định tại Điều lệ công ty và quy định hiện hành của Pháp luật. + Chịu trách nhiệm chung mọi công việc của Hội đồng quản trị, tổ chức, phân công nhiệm vụ cho các thành viên để thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng quản trị. Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị. + Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty theo quy định hiện hành và Điều lệ công ty. + Chỉ đạo việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định và các nhiệm vụ của Hội đồng quản trị. + Cùng Ban lãnh đạo công ty tích cực xây dựng mối quan hệ với các đối tác trong ngành, các đối tác nước ngoài để tìm kiếm nguồn công việc cho công ty. <p>- Ông Đinh Tiến Vịnh- Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trực tiếp chỉ đạo và điều hành mọi hoạt động SXKD của Công ty. Quyết định các vấn đề có liên quan đến công việc hàng ngày của công ty. + Công tác xây dựng mới, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ. + Công tác triển khai thực hiện các dự án đầu tư, sáp nhập. + Phân công, chỉ đạo các công trình trọng điểm của Công ty. + Phát triển lĩnh vực Xây lắp truyền thống và những ngành nghề kinh doanh mới có hiệu quả cao. <p>- Ông Nguyễn Duy Thắng- Ủy viên HĐQT:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Công tác tiếp thị, kinh doanh và phát triển thị trường của công ty tại Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam. + Chỉ đạo công tác xây dựng quan hệ hợp tác trong lĩnh vực cáp quang và lĩnh vực phát triển xây lắp với các công ty di động, dịch vụ giá trị gia tăng của các công ty trong ngành. <p>- Ông Phạm Đức Hạnh- Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tham mưu cho HĐQT về công tác Kế toán, Kiểm toán. + Chỉ đạo công tác thu hồi công nợ khách hàng, công nợ nội bộ. + Cùng Ban Tổng giám đốc điều hành phát triển lĩnh vực Xây lắp viễn thông truyền thống và các lĩnh vực kinh doanh mới.
---	------------	---

		<p>- Ông Phạm Minh Tuấn- Ủy viên HĐQT:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chỉ đạo công tác tiếp thị công việc ngoài ngành mang công việc, doanh thu, lợi nhuận về công ty. + Là thành viên HĐQT độc lập phụ trách theo dõi về lương thưởng, nhân sự của HĐQT, BKS. + Trực tiếp theo dõi tình hình quản trị của Công ty. + Kết hợp cùng đồng chí Phạm Đức Hạnh theo dõi công tác thu hồi công nợ của công ty. <p>Điều 2: Kế hoạch triển khai công tác thu hồi công nợ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao Ban lãnh đạo công ty lên phương án chi tiết, kế hoạch triển khai công tác thu hồi công nợ, thành lập tiểu ban thu hồi công nợ, báo cáo HĐQT.
5	19/9/2014	<p>Điều 1: Đánh giá tình hình SXKD 9 tháng đầu năm 2014. Biện pháp hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2014</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhìn vào con số doanh thu hiện nay cao nhưng thực tế lợi nhuận thấp, cần chú trọng quan tâm đến phần lợi nhuận - Các công trình xây lắp định mức thấp, lợi nhuận thấp nhưng công ty vẫn nên duy trì để giữ công ăn việc làm cho người lao động. Mảng thương mại sẽ tiếp tục phát triển ít nhất đến Quý II/2015. <p>Điều 2: Tái cơ cấu danh mục đầu tư cổ phiếu mà công ty đang nắm giữ:</p> <p>Cơ cấu lại danh mục cổ phiếu. Tuy nhiên cần nghiên cứu nên lựa chọn thời điểm bán.</p> <p>Điều 3: Đề xuất chuyển nhượng dự án đất tại Khu công nghiệp Lê Minh Xuân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đất Lê Minh Xuân hiện nay công ty không có bộ phận quản lý, cho thuê không hiệu quả do đó nên tìm đối tác để chuyển nhượng. <p>Điều 4: Ủy quyền cho Công ty để ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán AASC nhằm mục đích giải quyết các ngoại trừ của Kiểm toán làm ảnh hưởng đến trọng yếu kết quả kinh doanh trong báo cáo tài chính năm 2014.</p> <p>Điều 5: Định hướng giải quyết công nợ nội bộ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để tiết kiệm thời gian và chi phí sẽ giải quyết công nợ nội bộ theo các bộ qua khâu trung gian làm việc thẳng đến đối tượng nợ.

6	12/12/2014	<p>Điều 1: Đầu tư vốn thành lập công ty TNHH MTV Hacisco 8</p> <p>Công ty Cổ phần Hacisco góp 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng Việt Nam) tương ứng 100% tổng vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Hacisco 8.</p> <p>Điều 2: Cử đại diện theo ủy quyền quản lý vốn:</p> <p>Giao cho: Ông Đình Tiến Vịnh</p> <p>Đại diện cho 100% phần vốn góp, tương ứng với 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng Việt Nam), là người đại diện theo ủy quyền quản lý vốn của Công ty Cổ phần Hacisco tại Công ty TNHH MTV Hacisco 8.</p> <p>Chức danh: Chủ tịch Công ty</p> <p>Điều 3: Thời điểm thực hiện: 12/12/2014</p> <p>Thời điểm đại diện: từ 12/12/2014 đến 30/5/2016</p>
---	------------	--

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: (Không có)

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (Không có)

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: (không có)

V.2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: hiện gồm 03 người

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu (Cổ phần)	Số lượng cổ phần đại diện (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu
1	Phạm Đăng Minh	Trưởng BKS	5.000	200.000	2.56%
2	Nguyễn Gia Tuyên	Ủy viên BKS	0	0	0%
3	Đình Thị Thúy Hạnh	Ủy viên BKS	0	0	0%

(1) Phạm Đăng Minh – Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên : Phạm Đăng Minh
 Chức vụ hiện tại : Phó trưởng phòng Kế toán Thống kê Tài chính Viễn thông HN
 Giới tính : Nam
 Ngày, tháng, năm sinh : 01/04/1965
 Nơi sinh : Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 CMTND số : 013006509 do CA Hà Nội cấp ngày 06/10/2007
 Quê quán : Đông Sơn, Đông Hưng, Thái Bình
 Địa chỉ thường trú : số 1/696 Nguyễn Văn Cừ, Gia Thụy, quận Long Biên, HN
 Trình độ văn hóa : 10/10
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Từ 1995-1997 : chuyên viên Phòng kế toán Công ty Hóa chất – Bộ thương mại
 Từ 1997-1999 : Tổ trưởng tổ kế toán TT kinh doanh chất dẻo Công ty Hóa chất – Bộ thương mại

Từ 1999-2000 : Chuyên viên Kế toán Bưu điện Đông Anh
 Từ 2000-2002 : Kế toán trưởng Bưu điện Đông Anh
 Từ 2002- 2014 : Phó trưởng phòng Kế toán Thống kê Tài chính Viễn thông HN
 Từ 5/2008- nay : Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Xây lắp Bưu điện HN (nay là Công ty CP Hacisco)
 Từ 2014- nay : Trưởng phòng Kế toán Thống kê Tài chính Viễn thông HN

Số cổ phần nắm giữ: cá nhân: 5.000 cp. Đại diện vốn Nhà nước: 200.000 CP

(2) Nguyễn Gia Tuyên – Ủy viên Ban kiểm soát

Họ và tên : Nguyễn Gia Tuyên
 Bí danh : Nguyễn Gia Bình
 Giới tính : Nam
 Chức vụ hiện tại : Thành viên chuyên trách Ban kiểm soát Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện
 Ngày, tháng, năm sinh : 30/03/1957
 Nơi sinh : Thị xã Tuyên Quang
 Quốc tịch : Việt Nam
 Số CMTND : 010969136 do CA Hà Nội cấp ngày 06/09/2002
 Quê quán : Thôn Liễu Ngạn, Ngũ Thái, Thuận Thành, Bắc Ninh
 Địa chỉ thường trú : số 8 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
 Trình độ văn hóa : 10/10
 Nghiệp vụ chuyên môn : Cử nhân Đại học Tài chính – Kế toán – Ngân hàng.
 Chứng chỉ kiểm toán viên số : Đ 0025/KTV do Bộ Tài chính cấp ngày 18/05/1999
 Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:

- Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Niên Giám và Trang vàng 2 VN;
- Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền thông VN (VNTT);
- Ủy viên ban kiểm soát tại Công ty Cổ phần chuyển phát nhanh Bưu điện (EMS).

Quá trình công tác:

Từ 1975-1980 : Sinh viên Đại học Tài chính kế toán HN
 Từ 1981-1988 : Kế toán viên Sở truyền tải Điện I chuyên viên
 Từ 1988-1993 : Kế toán viên Công ty Xây lắp – Sở Điện lực HN
 Từ 1993-2000 : Kiểm toán viên Công ty Kiểm toán Việt Nam Phó phòng
 Từ 2001-2006 : Tư vấn quản lý Công ty Tài chính Bưu điện (PTF) Giám đốc Trung tâm tư vấn
 Từ 2006-2010 : Ban kiểm soát Công ty Tài chính Bưu điện (PTF) Trưởng ban kiểm soát
 Từ 2010- nay : Ban kiểm soát Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện
 Số cổ phần nắm giữ : không

(3) Đinh Thị Thúy Hạnh- Ủy viên Ban Kiểm soát

Họ và tên : Đinh Thị Thúy Hạnh
 Giới tính : Nữ
 Chức vụ hiện tại : Chủ tịch HĐQT Công ty DETECH, Phó Giám đốc công ty

Crystal Water International

Ngày sinh : 04/04/1973
Nơi sinh : Hà Nội
Quốc tịch : Việt nam
CMTND số : 011786619 do CA Hà Nội cấp ngày 27/07/1999
Quê quán : Gia Hưng, Gia Viễn, Ninh Bình
Địa chỉ thường trú : số 59 phố Lương Ngọc Quyến, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản lý kinh tế
Quá trình công tác:
Từ 7/1995- 7/1999 : Trưởng phòng kinh doanh Công ty TNHH Công Trạng
Từ 8/1999-7/2003 : Phó giám đốc Công ty DE TELECOM
Từ 8/2003- 2014 : Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư & SX Việt Hàn kiêm phụ trách nhóm Kinh doanh thương mại Công ty CP Đầu tư và sản xuất Việt Hàn Kiểm Giám đốc Kinh doanh Công ty DETECH
Từ 2015- nay : Chủ tịch HĐQT Công ty DETECH, Phó Giám đốc công ty Crystal Water International
Số cổ phần nắm giữ : không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Các thành viên BKS đã chủ động, tích cực phối hợp và làm việc với HĐQT, Ban TGD và các đơn vị trực thuộc công ty để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty; đề xuất, hỗ trợ tháo gỡ kịp thời những khó khăn vướng mắc cho đơn vị;

- Thực hiện đúng, đầy đủ những quyền hạn, trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định;

Ngoài các hoạt động thường xuyên theo quy định của doanh nghiệp và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Hacisco, Ban Kiểm soát đã thực hiện những công việc sau:

- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty xây dựng bổ sung, hoàn thiện các Quy chế nội bộ của Công ty; Tham gia các cuộc họp tháo gỡ những khó khăn vướng mắc về thu hồi công nợ nội bộ, nợ phải thu khách hàng,...

- Trong năm qua Ban KS đã cùng nhau họp bàn, trao đổi và thống nhất những nội dung cơ bản như sau:

+ Hàng quý họp thống nhất nội dung kiểm tra các báo cáo tài chính của Công ty và những ý kiến đề xuất, kiến nghị; Lập và gửi báo cáo của Ban KS hàng quý, năm kịp thời;

+ Làm việc với Đoàn Kiểm toán của Công ty AASC về kết quả kiểm toán báo cáo tài chính và thư quản lý năm 2013

V.3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ tên	Chức vụ	Tiền thù lao (đồng)	Tiền lương, thưởng (đồng)	Tổng số (đồng)	Ghi chú
1	Tô Dũng Thái	CTHĐQT	25.200.000		25.200.000	
2	Đình Tiến Vịnh	PCTHĐQT – Tổng GD	24.000.000	443.121.191	467.121.191	

TT	Họ tên	Chức vụ	Tiền thù lao (đồng)	Tiền lương, thưởng (đồng)	Tổng số (đồng)	Ghi chú
3	Phạm Đức Hạnh	UVHĐQT – Phó TGD	21.600.000	332.000.310	353.600.310	
4	Trần Tùng Lâm	UVHĐQT	19.800.000		19.800.000	Từ nhiệm ngày 19/5/2014
5	Nguyễn Quốc Cường	UVHĐQT	15.300.000		15.300.000	Từ nhiệm ngày 18/03/2014
6	Nguyễn Duy Thắng	UVHĐQT	6.300.000		6.300.000	Tham gia HĐQT từ ngày 18/03/2014
7	Phạm Minh Tuấn	UVHĐQT	1.800.000		1.800.000	Tham gia HĐQT từ ngày 23/5/2014
7	Phạm Đăng Minh	Tr.BKS	21.600.000		21.600.000	
8	Nguyễn Gia Tuyên	UV BKS	18.000.000		18.000.000	
9	Đinh Thị Thúy Hạnh	UV BKS	18.000.000		18.000.000	
10	Hà Thu Nga	Thư ký HĐQT	12.000.000	200.140.799	212.140.799	
11	Đỗ Văn Tiến	Phó TGD		319.934.874	319.934.874	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đinh Tiến Vịnh		Cá nhân: 14.036, đại diện NN: 600.000	7.68%	Cá nhân: 34.036, đại diện NN: 600.000	7.93%	Mua thêm

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (không có)

VI. Báo cáo tài chính

VI.1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị kiểm toán độc lập được lựa chọn là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Cơ sở ý kiến

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc

kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm tra nhưng không thu thập đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để khẳng định tính hiện hữu và phù hợp của số dư các khoản phải thu là 105.419.648.183 đồng, các khoản phải trả là 17.647.357.921 đồng. Do vậy, chúng tôi cũng không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính kèm theo.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần HacıSCO tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

VI.2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:(chúng tôi xin gửi kèm theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2015 ✓

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

